

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN X20
Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần X20
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100109339
- Vốn điều lệ: 172.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 172.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 35 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội:
- Số điện thoại: 0243.8645077
- Số fax: 0243.8641208
- Website: www.gatexco20.com.vn
- Mã cổ phiếu: X20

Quá trình hình thành và phát triển

+ Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Đảng và Nhà nước chủ trương xây dựng quân đội chính quy hiện đại. Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu về trang phục quân đội, ngày 18 tháng 02 năm 1957, “Xưởng may đo hàng kỹ”, gọi tắt là X20 - tiền thân của Công ty 20 ra đời. Tháng 12 năm 1962, Tổng cục Hậu cần giao nhiệm vụ cho X20 theo quy chế Xí nghiệp Quốc phòng. Đến tháng 4 năm 1968, Tổng cục Hậu cần ra quyết định số 136/QĐ xếp hạng 5 công nghiệp nhẹ cho Xí nghiệp may 20.

+ Ngày 12 tháng 02 năm 1992, Xí nghiệp may 20 được chuyển thành Công ty may 20. Tháng 7 năm 1996, Công ty may 20 thành lập Xí nghiệp Dệt kim, cuối năm 1997 thành lập Xí nghiệp Dệt vải. Ngày 17 tháng 03 năm 1998, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 319/1998/QĐ-QP về việc đổi tên Công ty may 20 thành Công ty 20.

+ Quý III/2003, Công ty 20 tiếp nhận thêm các Xí nghiệp 20B, 20C từ Công ty Lam Hồng/Quân khu 4 và xí nghiệp may Bình Minh từ Công ty Việt Bắc/Quân khu 1 chuyển sang. Quý IV/2001, Công ty 20 tiếp nhận các xí nghiệp 198, 199 của Công ty 198/Bộ Tổng Tham mưu và Xưởng Mỹ Đình của Công ty 28/Tổng cục Hậu cần.

+ Từ ngày 01/01/2009, Công ty 20 chính thức hoạt động theo mô hình cổ phần với tên gọi mới Công ty cổ phần X20 theo Quyết định số 3967/QĐ-BQP ngày 28/12/2007 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty 20 thuộc Tổng Cục Hậu Cần thành Công ty cổ phần và theo Giấy chứng

10*5.D.K.K

nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100109339 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2008, với vốn điều lệ là 172.500.000.000 đồng.

+ Từ ngày 05/2/2018, Công ty cổ phần X20 chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 1054/QĐ-SGDHN ngày 28/12/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần X20.

+ Với những thành tích đạt được trong 60 năm qua, Công ty đã 2 lần vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý “Đơn vị Anh hùng lao động” vào năm 1989 và 2001. Hiện nay, Công ty cổ phần X20 là một trong những doanh nghiệp dệt may có quy mô lớn, năng lực mạnh của quân đội nói riêng và ngành dệt may Việt Nam nói chung.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
3.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác... - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khóa móc, khóa trượt; - Sản xuất tẩu hút xì gà; - Sản xuất các sản phẩm cho con người: tẩu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân 	3290

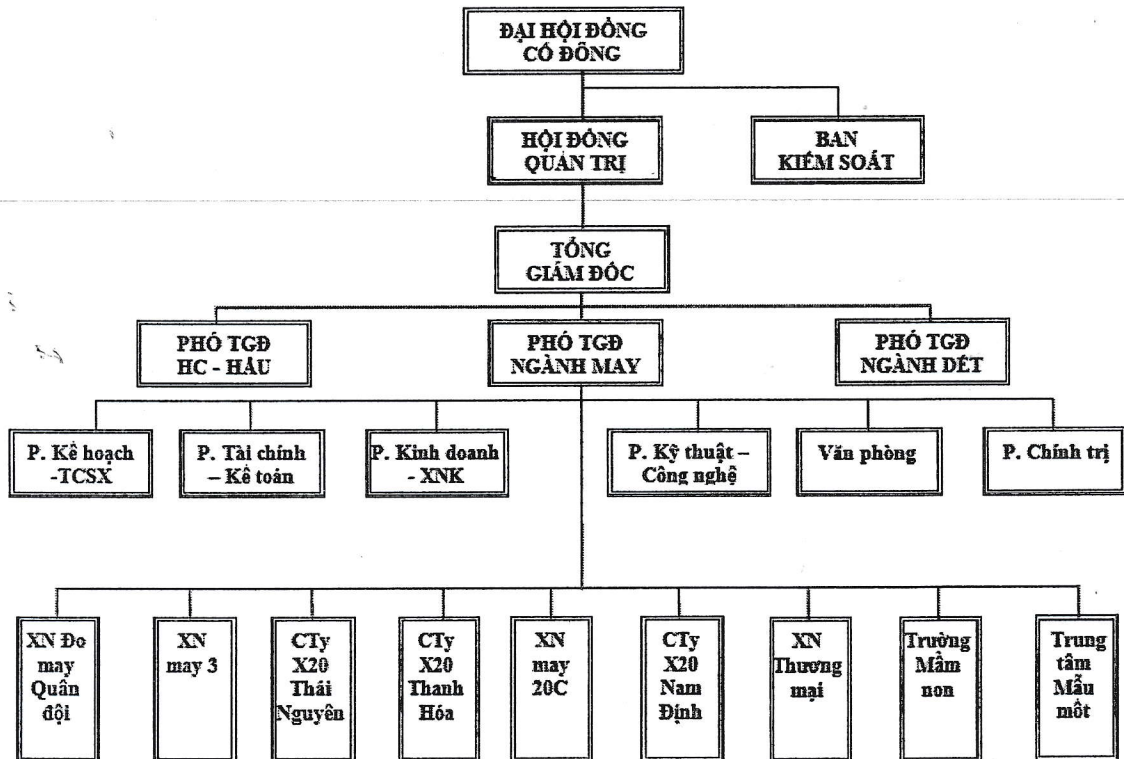
	râu giả, bút kẻ lông mày; - Hoạt động nhồi bông thú.	
4.	Bán buôn tổng hợp	4690
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: - Kinh doanh siêu thị, hệ thống cửa hàng;	4719
6.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: - Kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may, nguyên phụ liệu hàng dệt, nhuộm, may;	4641
7.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
8.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần X20 có trụ sở chính đặt tại số 35 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội; Công ty có các chi nhánh đặt tại Thái Nguyên, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An. Ngoài ra Công ty có 1 Công ty liên kết đặt tại Hà Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

a. Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý.



b. Các công ty con, công ty liên kết:

* Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên (chuyển đổi từ Chi nhánh Công ty Cổ phần X20 – Xí nghiệp may Bình Minh)

- Địa chỉ: Xóm An Thái, Xã Hóa Thượng, Huyện Đông Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

- Số đăng ký kinh doanh: 4601343418 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp Đăng ký lần đầu: 12/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

*** Công ty TNHH MTV X20 Nam Định (chuyển đổi từ Chi nhánh Công ty Cổ phần X20 – Xí nghiệp dệt Nam Định)**

- Địa chỉ: Lô 4, KCN Hòa Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

- Tel: 0228.3840 460 Fax: 0228.3839 088

- Số đăng ký kinh doanh: 0601139140 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Nam Định cấp Đăng ký lần đầu: 04/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: Dệt may

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 30.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

*** Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa (chuyển đổi từ Chi nhánh Công ty Cổ phần X20 – Xí nghiệp May 20B)**

- Địa chỉ: Lô 04 KCN Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

- Tel: 0237.3724 292 Fax: 0237.3852 742

- Số đăng ký kinh doanh: 2802471180 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Đăng ký lần đầu: 04/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

*** Công ty Cổ phần 199**

- Địa chỉ: Thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

- Tel: 0351.3880 218 Fax: 0351.3880 206

- Số đăng ký kinh doanh: 0700236000 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Đăng ký lần đầu: 11/1/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 11/3/2015.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 4.970.000.000 đồng

- Vốn góp của Công ty Cổ phần X20: 1.659.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ thực góp

4. Định hướng phát triển

Ngành dệt may là một ngành quan trọng trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân. Với những đóng góp to lớn của trên một triệu lao động trong ngành cùng sự thành công, khẳng định vị thế trên thị trường trong nước và quốc tế, ngành Dệt may Việt Nam dần từng bước khẳng định một ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Đóng góp vào công cuộc phát triển chung, Công ty Cổ phần X20 không ngừng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, thể hiện qua số liệu kim ngạch xuất khẩu, doanh thu và lợi nhuận tăng liên tục qua các năm. Ngoài ra, Công ty chú trọng vào phát triển công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, triển khai các dự án đầu tư, góp vốn, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Mục tiêu của Công ty Cổ phần X20 trong giai đoạn 2017-2020 là tiếp tục duy trì và ổn định các loại hình kinh doanh hiện tại của Công ty, ổn định lao động và thị trường nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng cũng như tăng cường phát triển hàng kinh tế nội địa và xuất khẩu để nâng cao tỷ trọng hàng KT-XK trong tổng doanh thu, từng bước đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại theo ngành nghề của Công ty. Công ty tiếp tục xác định ngành may là nền tảng chính xuyên suốt trong hoạt động, khai thác sử dụng tốt năng lực sản xuất hiện có của ngành dệt, tiếp tục đầu tư để nâng cao năng lực của ngành Dệt - Nhuộm - In hoàn tất để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa, từng bước chủ động được nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty và tăng doanh thu của ngành dệt - nhuộm.

Đến năm 2020, Công ty cổ phần X20 đặt mục tiêu trở thành một doanh nghiệp dệt may mạnh

Với định hướng phát triển của Công ty như trên, hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

5. Các rủi ro

Hoạt động của Công ty liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng dệt, may, Công ty phải chịu một số rủi ro đặc thù của ngành như sau:

5.1. Rủi ro về nguồn lao động

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng may mặc, đặc thù cần một lượng lớn công nhân lành nghề tuy nhiên việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với công ty nói riêng và các công ty hoạt động trong ngành may mặc nói chung. Tuy nhiên, với mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý Công ty vẫn thu hút được một lượng lớn các công nhân lành nghề.

5.2. Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, rủi ro này cũng được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước của Công ty Cổ phần X20.

5.3. Rủi ro cạnh tranh

Các sản phẩm may mặc mà Công ty đang kinh doanh là mặt hàng đang phát triển mạnh tại các nước trong khu vực như Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia v.v.... Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp trong nước cũng đang đầu tư phát triển mạnh lĩnh vực này. Do vậy, Công ty không tránh khỏi sự cạnh tranh gay gắt về thị trường, mặt hàng và giá cả. Để tồn tại và phát triển, Công ty không ngừng đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển ổn định.

Năm 2018, doanh nghiệp dệt may Việt Nam sẽ tiếp tục gặp khó khăn do tác động của sự cạnh tranh đến từ các quốc gia xuất khẩu dệt may trên thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh và Pakistan. Các quốc gia này sẽ tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp dệt may của họ như đã làm trong năm 2017, đặc biệt là chính sách phá giá đồng nội tệ nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, thu hút khách hàng.

Trong năm 2018, dự báo tổng cầu dệt may thế giới vẫn sẽ tăng trưởng chậm. Đặc biệt với việc Anh rời EU và việc Mỹ rút khỏi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt Nam sang 2 thị trường lớn là EU và Mỹ.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Yearly Operations

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP NĂM 2017.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	ĐẠT TỶ LỆ %	SỐ VỚI TH NĂM 2016	GHI CHÚ
I. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	1.050.236	1.050.048	99,9	102,6	1.022.516
<i>Trong đó:</i>						
- DT phục vụ quốc phòng	Tr.đ	550.000	568.624	103,4	95,7	594.804
- DT phục vụ KT - XK	,,	440.236	481.424	109,3	112,2	427.712
- DT Chung cư Công ty	,,	60.000				
II. NỘP NGÂN SÁCH	Tr.đ	89.869	87.730	97,6	101,8	86.176
III. LỢI NHUẬN	Tr.đ	40.800	38.766	95	94,7	40.948
IV. CỔ TỨC DỰ KIẾN	%	12	12	100,0	100,0	
V. L/ĐỘNG VÀ T/NHẬP						
- Tổng số lao động BQ	Người	2.810	2.639	90,8	95,2	
- Thu nhập BQ/người/tháng	1.000đ	7.000.000	7.010.045	100,0	102,4	

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Directors*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/ *List, curriculum vitae and ownership percentage in voting shares and other securities issued by the Company of the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Hoàng Sỹ Tâm	-	Tổng giám đốc	038070000094	6/7/2015	CA Hà nội	2.300	0.01%
2	Hà Chí Khoa	-	Phó TGD	025067000044	16/04/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	2.200	0,01%
3	Phạm Văn Đông	-	Phó TGD	019071000027	17/12/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	6.300	0,04%
4	Chu Văn Đệ	-	Phó TGD	162627715	18/11/2013	CA Nam Định	5.700	0.03%
5	Tô Thị Kim Tuyến	-	Kế toán trưởng	011497096	21/11/2011	Công an Hà Nội	4.800	0.03%

- Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management:* (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/(*List the changes in the Board of Management of the year*): Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./*Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.*

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Đại học và trên đại học	167	6%
Cao đẳng	263	10%
Trung cấp	117	4%
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	2.089	80%
Lao động chưa qua đào tạo	0	0%
Tổng cộng	2.636	
Trong đó:		
Lao động gián tiếp	425	16%
Lao động trực tiếp	2.211	84%
Nam	554	21%
Nữ	2.082	79%

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, bảo hiểm xã hội

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

- Người lao động khối quản lý phục vụ: được hưởng lương sản phẩm gián tiếp. Lao động trực tiếp sản xuất: hưởng theo lương sản phẩm do chính mình tạo ra trong tháng.
- Người lao động được chi trả đầy đủ chính sách tiền lương theo luật định như: lương làm thêm giờ (nếu có); các chế độ phụ cấp; lương lễ, phép, học hợp, việc riêng có lương, lao động nữ mang thai, trong thời gian hành kinh mỗi ngày nghỉ 30 phút (3 ngày/tháng) được hưởng nguyên lương ...
- Người lao động được tham gia đầy đủ chế độ các chế độ bảo hiểm như: BHXH, BHYT, BHTN và hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm như: Chế độ ốm đau, chế độ thai sản, chế độ hưu trí, chế độ tử tuất theo qui định của Luật Bảo hiểm xã hội.
- Hàng năm được tổ chức nâng lương, nâng bậc, góp phần giúp người lao động nâng cao tay nghề, tăng thu nhập.

❖ Chính sách đào tạo:

- Người lao động vào Công ty nếu chưa có nghề được hỗ trợ đào tạo miễn phí, được ăn bữa ăn giữa ca, được hưởng lương sản phẩm do chính mình tạo ra.
- Hàng năm công ty xây dựng các khóa, các lớp đào tạo theo nhu cầu, người lao động tham gia được hưởng lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có), được hỗ trợ tiền học phí, tiền mua tài liệu, được tham gia bình xét thi đua theo kết quả học tập từng kỳ, được hưởng chế độ nghỉ tiêu chuẩn hàng năm theo quy định.
- Có chính sách khuyến khích người lao động tự nguyện đi học nâng cao trình độ

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation

a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/ *Specify major investments implemented for the year (including financial investments and projects investment), the implementation progress of major projects. Incase the Company has conducted public offering for the projects, it is necessary to indicate the progress of implementation of the projects and analyze the reasons incase of achievement/failure to achieve the announced and committed targets*: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)/ *(Summarizing the operations and financial situation of the subsidiaries, associated companies)*.

b1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên

- Địa chỉ: Xóm An Thái, Xã Hóa Thượng, Huyện Đông Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

- Tel: 0280.3820 151 Fax: 0280.3820 347

- Số đăng ký kinh doanh: 4601343418 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp Đăng ký lần đầu: 12/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

- Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2017:

+/ Doanh thu:

28.603.931.507 đồng

+/ Lợi nhuận trước thuế:

755.569.248 đồng

b2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định

- Địa chỉ: Lô 4, KCN Hòa Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

- Tel: 0228.3840 460 Fax: 0228.3839 088

- Số đăng ký kinh doanh: 0601139140 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Nam Định cấp Đăng ký lần đầu: 04/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: Dệt may

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 30.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

- Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2017:

+/ Doanh thu:

85.323.931.207 đồng

+/ Lợi nhuận trước thuế:

398.474.324 đồng

b3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

- Địa chỉ: Lô 04 KCN Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

- Tel: 0237.3724 292 Fax: 0237.3852 742

- Số đăng ký kinh doanh: 2802471180 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Đăng ký lần đầu: 04/7/2017.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần X20: 100,00 % vốn điều lệ thực góp

- Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2017:

+/ Doanh thu:

18.074.655.123 đồng

+/ Lợi nhuận trước thuế:

1.206.767.192 đồng

b4. Công ty Cổ phần 199

- Địa chỉ: Thôn Mậu Chủ, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

- Tel: 0351.3880 218 Fax: 0351.3880 206

- Số đăng ký kinh doanh: 0700236000 - Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Đăng ký lần đầu: 11/1/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 11/3/2015.

- Ngành nghề kinh doanh: may mặc

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 4.970.000.000 đồng

- Vốn góp của Công ty Cổ phần X20: 1.659.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ thực góp

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

+/ Doanh thu: 100.641.910.667 đồng

+/ Lợi nhuận trước thuế: 2.073.130.443 đồng

4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% 2017/2016
Tổng giá trị tài sản	691,597,985,862	852,266,430,681	123%
Tổng doanh thu	1,021,952,198,310	1,049,816,455,918	103%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40,232,288,510	33,792,831,302	84%
Lợi nhuận khác	716,054,751	4,972,711,186	694%
Lợi nhuận trước thuế	40,948,343,261	38,765,542,488	95%
Lợi nhuận sau thuế	32,863,354,125	30,738,977,345	94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	12%	100%

Ghi chú: Tổng doanh thu bao gồm doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/*Major financial benchmarks:*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% 2017/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSNH/Nợ ngắn hạn	1.08	1.00	93%
+ Hệ số thanh toán nhanh			
(TSNH-HTK)/Nợ ngắn hạn	0.54	0.55	102%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.62	0.69	111%
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1.66	2.28	138%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
GVHB/HTK BQ	3.81	3.36	88%
DTT/Tổng tài sản	1.47	1.22	83%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/DTT	0.032	0.029	91%
+ Hệ số LNST/VCSH	0.13	0.12	94%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0.05	0.04	76%
+ Hệ số LN từ hoạt động KD/DTT	0.04	0.03	82%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/*Shares*: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài/*Specify total number and types of floating shares, number of freely transferable shares and number of preferred shares in accordance with the law, Company Charter and commitments of the owner. Where the company has securities traded in foreign countries or underwritten the issuance and listing of securities in foreign countries, it is required to specify the foreign markets, the number of securities to be traded or underwritten and important information concerning the rights and obligations of the company related to the securities traded or underwritten in foreign countries.*

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 17.250.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 17.210.800 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 39.200 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác/*Specify shareholders structure by ownership proportion (major, minority shareholders); institutional and individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders).*

STT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	2.698	17.250.000	172.500.000.000	100%
1	Tổ chức	3	12.891.190	128.911.900.000	74,73%
2	Cá nhân	2.695	4.358.810	43.588.100.000	25,27%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
1	Tổ chức	0	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng		2.698	17.250.000	172.500.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*:

Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v./ *Specify equity increases for the year including public offerings, private offerings, bond conversions, warrant conversions, issuance of bonus shares, shares dividend, etc.*

Trong năm 2017, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks*: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/ *Specify number of existing treasury stocks, list transactions of treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties*

Trong năm 2017, Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác/ *Other securities*: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán/ *Specify other securities issuance conducted during the year. Specify the number, characteristics of other types of floating securities and outstanding commitments of the Company to other individuals, organizations (including Company's staffs and managers) related to the securities issuance.*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Report and assessment of the Board of Management* (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/ *the Board of Management reports and assesses on the situation in all aspects of the Company*)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Assessment of operating results*

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP NĂM 2017.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	ĐẠT TỶ LỆ %	SỐ VỚI TH NĂM 2016	GHI CHÚ
<u>I. TỔNG DOANH THU</u>	Tr.đ	1.050.236	1.050.048	99,9	102,6	
<i>Trong đó:</i>						
- DT phục vụ quốc phòng	Tr.đ	550.000	568.624	103,4	95,7	
- DT phục vụ KT - XK	,,	440.236	481.424	109,3	112,2	
- DT Chung cư Công ty	,,	60.000				
<u>II. NỢP NGÂN SÁCH</u>	I.1.1..1	89.869	87.730	97,6	101,8	
<u>III. LỢI NHUẬN</u>	I.1.1..1	40.800	38.766	95	94,7	
<u>IV. CỔ TỨC DỰ KIẾN</u>	I.1.1..1	12	12	100,0	100,0	
<u>V. L/ĐÔNG VÀ T/NHẬP</u>	I.1.1..1					
- Tổng số lao động BQ	Người	2.810	2.639	90,8	95,2	
- Thu nhập BQ/người/tháng	1.000đ	7.000.000	7.010.045	100,0	102,4	

B. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG SX-KD, QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Công ty luôn xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, do vậy đã chấp

hành tốt các quy định của cấp trên về khai thác tạo nguồn, cân đối sản xuất phù hợp với trang thiết bị từng đơn vị, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo quy định và tiến độ nhập kho cả nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất. Cụ thể:

Hoàn thành toàn bộ các đơn hàng quốc phòng năm 2017 theo kế hoạch của Cục Quân nhu, các đơn hàng gấp phục vụ học viên ra trường, phong hàm sỹ quan, các đơn hàng yêu cầu đột xuất, hàng bạn C...đảm bảo tiến độ và chất lượng theo kế hoạch được giao. Phối hợp với các cơ quan Cục Quân nhu và đơn vị đảm bảo cấp phát thẳng quân trang cho các đơn vị theo chỉ lệnh như: các QK, QĐ, BTL, Học viện, phục vụ diễn tập....đúng thời gian quy định.

Về kinh tế nội địa, các đơn vị đã tích cực tiếp thị, chế mẫu chào hàng, tìm kiếm và khai thác hàng kinh tế nội địa cả ngành May và ngành Dệt - Nhuộm theo phân cấp của Công ty. Các đơn vị trong Công ty đã ký kết gần 331 HĐKT trị giá trên 250,6 tỷ đồng bằng 120,3% so với năm 2016, các mặt hàng kinh tế nội địa Công ty trực tiếp ký với sản lượng lớn đáp ứng nguồn hàng cho các đơn vị sản xuất trong thời gian dài.

Ngành Dệt - Nhuộm ngoài thực hiện nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, đã huy động phần lớn năng lực sản xuất để tham gia sản xuất các đơn hàng đấu thầu, các đơn hàng kinh tế nội địa và tham gia sản xuất hàng xuất khẩu cho Nhật, Philippin. Sau khi ổn định sản xuất PX Nhuộm - In, việc tự cung ứng nguyên liệu cho sản xuất quốc phòng đã đáp ứng được tốt về tiến độ và chất lượng. Doanh thu các cửa hàng, đại lý của Công ty đạt trên 4,19 tỷ tăng 8,5% so với 2016.

Tổ chức tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty theo kế hoạch; Triển khai việc sắp xếp chuyên đổi 3 Xí nghiệp thành các Công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần X20 sở hữu 100% vốn. Sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế và Phân công nhiệm vụ các cấp.

Hội đồng Quản trị đã giao cho Tổng Giám đốc chủ trì Tổ công tác để rà soát và điều chỉnh bổ sung mô hình tổ chức biên chế năm 2017, tập trung vào những đơn vị biến động lao động, dư thừa quản lý. Sắp xếp lại mô hình quản lý các đơn vị thành viên, tinh giản gián tiếp khối nghiệp vụ các đơn vị sau đó tiến hành rà soát tinh giản khối cơ quan Công ty.

Về kế hoạch năm, Công ty đã bám sát định hướng kế hoạch của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để làm căn cứ tổ chức thực hiện. Các kế hoạch tháng, quý được xây dựng và triển khai thực hiện đến các đầu mối trong toàn Công ty.

Công tác quản lý lao động, phân phối thu nhập, tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động

Công ty đã chấp hành nghiêm các quy định của Luật Lao động, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập ổn định và từng bước được nâng cao. 100% Người lao động được ký kết hợp đồng và tham gia các chế độ bảo hiểm. Các chế độ chính sách được giải quyết kịp thời, chu đáo, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Triển khai rà soát mô hình biên chế tổ chức để từng bước xây dựng biên chế tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển Công ty, biên chế tổ chức được điều chỉnh theo mô hình chuyên sản xuất tinh gọn, trước hết tinh giản đội ngũ gián tiếp của các Xí nghiệp thành viên và sau đó tinh giản đến bộ máy gián tiếp của Công ty.

Thực hiện tốt công tác quản lý lao động trong toàn Công ty. Công tác

tuyển dụng lao động, giải quyết thôi việc và chuyển công tác, tiếp nhận sổ hưu bản giao cho người lao động đúng chế độ chính sách.

Công tác AT-BHLĐ được duy trì thường xuyên. Mạng lưới an toàn viên được kiện toàn và bổ sung kịp thời. Trang bị, cấp phát đầy đủ BHLĐ cho CB-CNV, người lao động trong toàn Công ty theo quy định của Nhà nước, nhận diện thương hiệu trị giá 615,2 triệu đồng;

Công tác tiền lương được đặc biệt quan tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Quản lý và sử dụng hiệu quả quỹ tiền lương, tiền thưởng. Kế hoạch quỹ tiền lương và kế hoạch chi trả quỹ lương cho CB-CNV được lập ngay từ đầu năm

Điều chỉnh phương thức trả lương để khuyến khích tinh thần lao động, góp phần giữ vững ổn định lao động, cải thiện và nâng cao đời sống người lao động như: điều chỉnh hình thức hỗ trợ lương vào đơn giá tiền lương; đồng thời điều chỉnh nâng đơn giá tiền lương hàng nhỏ lẻ, công nghệ phức tạp.

Thực hiện chi bổ sung lương nhân các ngày Thành lập Công ty, giỗ tổ Hùng vương, 30/4, 01/5, thưởng 6 tháng, ngày 02/9, dự kiến kế hoạch thưởng 22/12 và 01 tết dương lịch.

Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp.

Công ty tiếp tục đầu tư đổi mới MMTB ngành May theo lộ trình Chiến lược. nội dung đầu tư chủ yếu là bổ sung thêm thiết bị chuyên dùng hiện đại mang tích chuyên sâu cao cần thiết cho mô hình chuyên chuẩn, chuyên môn hóa tại các đơn vị thành viên (59 thiết bị các loại trị giá 3,82 tỷ đồng); Ngành Dệt đã tiếp nhận các trang thiết bị phòng thí nghiệm cho ngành Dệt - In - Nhuộm (13 chủng loại thiết bị trị giá 2,88 tỷ đồng), tiếp tục thực hiện kế hoạch đầu tư các trang thiết bị chính, phụ trợ phục vụ In - Nhuộm phân tán hoàn nguyên để nâng cao năng lực và chất lượng các sản phẩm ngành In - Nhuộm.

Hoàn thành dự án tổng thể Xí nghiệp may 20C đưa vào khai thác sử dụng. Sau khi bàn giao và ra mắt các Công ty TNHH- MTV X20 Nam Định, X20 Thái Nguyên, X20 Thanh hóa bước đầu đã tự chủ toàn bộ trong mọi hoạt động SX-KD của mình. Phát huy hiệu quả việc đầu tư nhà xưởng mới và MMTB của ngành May, năm 2017 các XN may 3, Công ty TNHH- MTV X20 Thái Nguyên, X20 Thanh hóa đã tập trung năng lực sản xuất hàng KT-XK với các đơn hàng của khách hàng mới, và sản xuất trên 200 ngàn sản phẩm hàng FOB, chiếm gần 40% sản lượng hàng xuất khẩu theo chương trình ký kết với khách hàng và Công ty mẹ.

Công ty đã tiến hành giao hạch toán cho 4 Xí nghiệp còn lại từ quý II/2017, để tạo sự chủ động hơn nữa trong hoạt động cho các đơn vị thành viên, bước đầu triển khai còn một số lúng túng, song dần đã đi vào ổn định và có hiệu quả.

Sửa đổi bổ sung toàn bộ Phân công nhiệm vụ và Quy chế của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát đúng theo quy định của Luật và định hướng của trên, phân định rõ quản lý và điều hành trên từng lĩnh vực, tạo sự đồng thuận trong Lãnh đạo, chỉ huy Công ty. Rà soát sửa đổi bổ sung toàn bộ Hệ thống quy chế của Công ty, bổ sung thêm các quy chế cần thiết phục vụ cho công tác quản lý điều hành. Điều chỉnh phân công nhiệm vụ của các cơ quan Công ty để tránh chồng chéo trong công tác, giải quyết công việc, thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát của Công ty, đi đôi với phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị thành viên.

Ngoài những nội dung đầu tư đổi mới MMTB nhà xưởng sản xuất, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc việc kiểm toán, thanh quyết toán dứt điểm các dự án đã đưa vào khai thác sử dụng. Công ty cũng đã quan tâm đầu tư về Phần mềm quản lý công nghệ tại các đơn vị trong toàn Công ty; Tổ chức tham quan học hỏi các doanh nghiệp có cùng ngành nghề có hiệu quả cao trong SX-KD; Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, tổ trưởng sản xuất. Cử đi đào tạo nâng cao đội ngũ thợ kỹ thuật, cơ khí về công tác làm gá cũ cứng để triển khai trong toàn Công ty, đào tạo tiếp nhận chuyển giao công nghệ vận hành máy móc thiết bị mới để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, với chi phí đào tạo hơn 600 triệu đồng.

Triển khai thực hiện Đề án đổi mới, tăng năng suất lao động. Xây dựng Đề án phát triển Trung tâm Mẫu mốt - Thời trang và cửa hàng giới thiệu sản phẩm mới tại 35 Phan Đình Giót và một số đơn vị.

Tiếp tục triển khai và duy trì bộ nhận diện thương hiệu Công ty, củng cố nâng cấp Website quảng cáo giới thiệu về Công ty, kết hợp giới thiệu sản phẩm đồng bộ theo nhận diện. Tổ chức đánh giá định kỳ nhà xưởng, điều kiện môi trường lao động, các chính sách của doanh nghiệp theo tiêu chuẩn BSCI. Tổ chức áp dụng 5S, chuẩn hoá công việc; áp dụng ISO 9001: 2015 tại các đơn vị còn lại và đánh giá các nhà máy ngành May theo tiêu chuẩn của các khách hàng XK, ký kết đặt hàng đi các thị trường khác nhau.

Công tác hành chính, văn phòng, y tế.

Duy trì công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, định lượng và tiêu chuẩn xuất ăn ca tại các bếp ăn, bổ sung trang bị dụng cụ cấp dưỡng, định kỳ xét nghiệm nguồn nước, tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho 100% nhân viên nấu ăn tại các bếp.

Thực hiện tốt chế độ khám sức khoẻ định kỳ hàng năm cho CB-CNV, năm 2017 đã phối hợp với Phòng Quân y/TCHC, Viện Y học Dự phòng QĐ/BQP tổ chức khám sức khoẻ định kỳ 2 lần/năm đối với người làm công việc nặng nhọc độc hại, khám và điều trị sơ cấp cứu ban đầu theo phân cấp, kịp thời gửi lên tuyến trên các trường hợp quá khả năng. Phối hợp với Viện Vệ sinh phòng dịch QĐ làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho 100% quân số và cấp phát thuốc bổ cho người lao động, quân số khoẻ đạt 99,2%.

Duy trì nghiêm nội quy và quy chế Công ty, chế độ trực chỉ huy, trực ban, tuần tra canh gác tại các vị trí đóng quân. Phối hợp với Công an PCCC Tp Hà Nội tổ chức tập huấn và diễn tập công tác PCCC tại Công ty. Phối hợp với BCH QS Quận Long Biên về triển khai công tác Phòng chống bạo lực và TKCN năm 2017, huấn luyện Đại đội tự vệ Công ty theo quy định.

Quản lý chặt chẽ công tác văn thư bảo mật, sử dụng con dấu đúng qui định, chuyên phát công văn tài liệu kịp thời. Tiếp tục tiến hành cải cách hành chính, giảm bớt các khâu trung gian trong xử lý thông tin, báo cáo phục vụ lãnh đạo quản lý, điều hành đơn vị. Phục vụ tốt các hoạt động tiếp đón các Đoàn khách nước ngoài theo kế hoạch của TCHC;

Đảm bảo an toàn về người, phương tiện và hàng hóa trong vận chuyển, triệt để thực hành tiết kiệm trong điều phối, sử dụng phương tiện vận tải hai chiều đáp ứng được nhu cầu vận chuyển. Tích cực hưởng ứng tuần lễ quốc gia về “An toàn vệ sinh lao động và phòng, chống cháy nổ”, “Tháng an toàn giao thông”, chấp hành tốt Luật Giao thông và “Cuộc vận động 50” của Bộ Quốc

phòng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2017 mặc dù còn nhiều khó khăn, khối lượng công tác phát sinh phải triển khai trong năm nhiều, tuy nhiên toàn Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực để phân đầu hoàn thành tốt các nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất. Sản xuất kinh doanh ổn định, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đạt kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu kinh tế - xuất khẩu đạt mức tăng trưởng 9% so với kế hoạch năm và tăng 12,2% so với thực hiện năm 2016, tỷ trọng hàng FOB chiếm 45% trong tổng doanh thu hàng xuất khẩu, nộp ngân sách đầy đủ. Việc làm ổn định, đời sống của CB-CNV tiếp tục được cải thiện so với các năm trước. Tư tưởng của CB-CNV Công ty ổn định, tạo ra những tiền đề thuận lợi để Công ty tiếp tục duy trì sự phát triển ổn định trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

C. NHỮNG ĐIỂM TỒN TẠI.

1. việc tăng cường các hoạt động kinh doanh thương mại theo ngành nghề của Công ty còn hạn chế, nên doanh thu còn khiêm tốn. Việc tổ chức sản xuất các đơn hàng theo phương thức FOB có đơn hàng khai thác vật tư phụ liệu chưa kịp thời, đồng bộ do sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa cao và chưa nhịp nhàng.

2. Một số đơn vị chưa tích cực trong tìm kiếm hàng kinh tế, còn phụ thuộc vào nguồn hàng Công ty, đơn hàng kinh tế nhỏ lẻ còn chiếm tỷ trọng cao. Công tác đảm bảo đồng bộ các yếu tố cho sản xuất có lúc còn chưa kịp thời, làm ảnh hưởng đến năng suất lao động.

3. Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai Đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty, năng suất một số mã hàng KT-XK chưa đạt mức kế hoạch Công ty đã xác định.

4. Việc phối hợp giữa các cơ quan nghiệp vụ Công ty, giữa Công ty và các đơn vị thành viên có những khâu, nội dung còn chưa thực sự chủ động. Công tác tham mưu của một số cơ quan cho Lãnh đạo chỉ huy Công ty còn yếu, dẫn đến có nội dung công việc trọng tâm còn chậm và kéo dài.

5. Công tác nắm bắt và quản lý tình hình chính trị tư tưởng của CB-CNV ở một số đơn vị có nơi có lúc chưa sâu, chưa sát. Một số đơn vị trong Công ty thực hiện chế độ thông tin, phản ánh, chấp hành chế độ báo cáo chưa kịp thời.

6. Việc chấp hành nội quy, quy chế Công ty ở một số đơn vị chưa thật sự nghiêm túc, ý thức chấp hành nội quy, quy chế kể cả trong sản xuất của một số bộ phận đơn vị chưa tốt (công tác vệ sinh nhà xưởng, VSCN, môi trường sản xuất, mang mặc đồng phục và BHLĐ, thời gian làm việc..).

7. Việc triển khai một số nội dung công việc trong năm còn chậm như: Quyết toán một số hạng mục, dự án đã đưa vào khai thác sử dụng tại Công ty TNHH MTV X20 Nam Định. Đầu tư bổ sung thiết bị cho ngành In - Nhuộm còn chậm. Khai thác đất Phủ Lý, Hà Nam và chủ quyền đất tại Quảng Xương - Thanh Hoá

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

a) Tình hình tài sản/ Assets

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu

quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh)/ *Analysis of the asset, changes in assets (analysis, assessment of the efficiency of assets usage, bad liabilities, bad assets that affect business results)*.

Tổng tài sản năm 2017 tăng 23,23% so với năm 2016, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền tăng 216,66%, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 21,65%, hàng tồn kho tăng 14,95%, tài sản ngắn hạn khác giảm 80,55%, tài sản cố định tăng 8,82%, tài sản dở dang dài hạn tăng 82,15% và tài sản dài hạn khác giảm 36,62%. Công ty không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu.

b) Tình hình nợ phải trả/ *Liabilities*

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ/ *Current debts, major changes of debts.*

Tình hình nợ phải trả: Nợ phải trả ngắn hạn tăng 37,37%, nợ phải trả dài hạn tăng 99,6% (do năm 2017, công ty phân loại lại thời gian nợ của khoản tiền đặt cọc thuê nhà từ phải trả ngắn hạn khác sang phải trả dài hạn khác).

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay/ *Analysis of outstanding debts, impact of the exchange rate changes on operating results of the company, and the cost of borrowing to the company's results:* Công ty không có nợ phải trả xấu.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ *Development plans in the future*

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm xuyên suốt “Đổi mới toàn diện - Tăng trưởng thực chất - Đối tác tin cậy - Cộng đồng trách nhiệm” để phát triển bền vững.

Mục tiêu chung: Xây dựng kế hoạch năm 2018 theo đúng định hướng của Thủ trưởng TCHC và năng lực Công ty, thông qua HĐQT và Đại hội đồng cổ đông để tổ chức thực hiện, tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho hoàn thành nhiệm vụ sản xuất quốc phòng, phấn đấu tăng trưởng hàng kinh tế - xuất khẩu trên 8% so với thực hiện năm 2017, nâng tỷ trọng hàng kinh tế đạt trên 50% trong tổng doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra, thu nhập của người lao động đạt mức từ 7.150.000 đồng/người/tháng trở lên, lao động bình quân từ 2.800 – 3.000 người trở lên.(Dự kiến trong năm sẽ mở thêm xưởng sản xuất).

Về công tác phát triển thị trường: Thực hiện phương châm đa khách hàng để đánh giá, lựa chọn đem lại hiệu quả cao cho Công ty. Rút kinh nghiệm kịp thời trong tổ chức triển khai sản xuất hàng FOB. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất hàng FOB để nâng cao hiệu quả hàng kinh tế - xuất khẩu. Xây dựng chiến lược thâm nhập sâu vào thị trường nội địa sản xuất đồng phục ngành, đẩy mạnh tiếp thị để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa. Mở rộng kinh doanh thương mại một số nguyên phụ liệu ngành Dệt - May theo ngành nghề kinh doanh của Công ty. Củng cố và từng bước phát triển hệ thống các cửa hàng đại lý, giới thiệu sản phẩm theo lộ trình Chiến lược. Phát huy năng lực, nâng cao tính sáng tạo, thiết kế của Trung tâm Mẫu mốt - Thời trang, từng bước tự chủ trong hoạt động, đảm bảo hiệu quả đem lại lợi nhuận và tăng cường quảng bá Thương hiệu cho Công ty.

Về công tác quy hoạch tổ chức sản xuất: Ngành May giành năng lực phù hợp của tất cả các đơn vị để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất quốc phòng theo kế hoạch của trên, quy hoạch một số đơn vị chuyên sản xuất hàng FOB chuyên sâu theo khách hàng. Duy trì hiệu quả mô hình 5S, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ứng dụng vào sản xuất, giao quyền tự chủ sâu hơn nữa cho các đơn vị được phép giành năng lực nhất định để phát triển hàng kinh tế của mình, tạo sự chủ động về nguồn hàng và đơn hàng đảm bảo có hiệu quả. Ngoài hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, các đơn vị phải phấn đấu mức tăng trưởng doanh thu hàng kinh tế nội địa, xuất khẩu đạt thấp nhất từ 8-10% trở lên. Năng suất lao động bình quân ngành May tăng mức thấp nhất từ 10-12% trở lên so với thực hiện năm 2017. Đầu tư MMTB chuyên dùng chuyên sâu cần thiết cho các sản phẩm mũi nhọn, sản phẩm chủ lực ngành May tại một số đơn vị theo quy hoạch và phấn đấu phải đạt mức lương sản phẩm từ 5,5 triệu đồng trở lên.

Ngành dệt sau đầu tư máy dệt khí, tiếp tục tăng cường tìm nguồn hàng, khách hàng đảm bảo ổn định và phát triển sản xuất. Tập trung nghiên cứu về quy trình, công nghệ, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Phấn đấu mức tăng trưởng doanh thu đạt thấp nhất 5% trở lên. **Dệt kim:** nghiên cứu đầu tư thiết bị dệt theo chiều sâu, có năng suất cao, đa dạng mẫu mã và sản xuất các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh.

Nhuộm - In: Đầu tư bổ sung, thay thế, nâng cấp các thiết bị phụ trợ, sử dụng có hiệu quả các thiết bị thí nghiệm mới đầu tư trong năm 2017, thực hiện chuyển giao công nghệ các thiết bị trong kế hoạch đầu tư 2018, nhất là các thiết bị để hoàn tất công nghệ trong lĩnh vực nhuộm, in phân tán hoàn nguyên. Làm chủ quy trình công nghệ Nhuộm - In để tổ chức sản xuất các đơn hàng quốc phòng, kinh tế và xuất khẩu, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Về công tác tổ chức quản lý: Tiếp tục thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng năng suất lao động” trong toàn Công ty. Hoàn thành rà soát, tinh giản và sắp xếp biên chế tổ chức khối quản lý của các Xí nghiệp thành viên và cơ quan Công ty phù hợp với nhu cầu và mô hình hiện nay. Tăng cường công tác tham mưu đề xuất của cơ quan, công tác phối hợp giữa các cơ quan và các đơn vị. Rà soát các Cơ chế; Quy chế; Phân công nhiệm vụ để đảm bảo vận hành có hiệu quả, linh hoạt, thống nhất và tăng tính tự chủ cho các cơ quan và đơn vị trong Công ty. Tổ chức hạch toán cho các đơn vị còn lại từ Quý II/2018.

Quản lý tốt vật tư hàng hóa trong toàn Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng các sản phẩm quốc phòng, nâng cao hơn nữa chất lượng các sản phẩm dệt kim phục vụ quốc phòng.

Rà soát, đánh giá, kiện toàn một số vị trí chức danh cán bộ của Công ty, tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ để phát triển nguồn cán bộ kế cận tại một số vị trí. Phối hợp mở thêm các lớp đào tạo về kỹ năng, kiến thức quản lý cho đội ngũ cán bộ để nâng cao chất lượng quản lý điều hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài, chú trọng củng cố nguồn nhân lực kỹ thuật cả về số lượng và chất lượng. Tổ chức tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Chú trọng Nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động các ngành nghề, hợp lý theo vùng miền, gắn với năng suất lao động. Bố trí chuyên môn hóa sâu về đơn hàng, khách hàng, hợp lý hóa sản xuất để khai thác tối đa năng

lực thiết bị các ngành nghề trong Công ty, tiếp tục duy trì các biện pháp để thu hút lao động có trình độ bổ sung cho các ngành nghề.

Về công tác xây dựng đơn vị: Xây dựng Đảng bộ Công ty trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, nội bộ đoàn kết thống nhất, quan tâm chăm lo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Xây dựng Đảng bộ TSVM gắn với phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Phân đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not absolutely approved): Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.

Năm 2017, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị đều tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong công tác giám sát, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra nắm chắc mọi tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời có các chỉ đạo tới Ban Tổng giám đốc và các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả SX-KD; đặc biệt là trong việc triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB. HĐQT cũng đã tích cực chỉ đạo nghiêm túc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát tốt.

Trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, đánh giá công tác đầu tư; đổi mới tăng cường phân cấp, tạo sự chủ động cho các đơn vị thành viên. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên làm việc các đơn vị thành viên, cùng tìm hiểu khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ.

Năm 2017, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance

Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc đã triển khai tốt các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị với tinh thần năng động và quyết liệt trong tổ chức triển khai các mục tiêu đã định, điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoạt động ổn định và hiệu quả. Đặc biệt đã triển khai thành công nhiều đơn hàng theo hình thức FOB làm nền tảng cho năm 2018 và những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, trong năm 2017 hoạt động của Ban tổng giám đốc còn có một số nội dung cần sớm khắc phục như:

+ Việc tăng cường các hoạt động kinh doanh thương mại theo ngành nghề của Công ty còn hạn chế nên doanh thu còn khiêm tốn. Việc khai thác vật tư, phụ liệu để tổ chức sản xuất một số đơn hàng theo phương thức FOB chưa kịp

thời, đồng bộ do sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa cao và thật sự nhìp nhàng.

+ Việc một số đơn vị chưa tích cực trong tìm kiếm hàng kinh tế, còn phụ thuộc vào nguồn hàng Công ty, đơn hàng kinh tế nhỏ lẻ còn chiếm tỷ trọng cao. Công tác đảm bảo đồng bộ các yếu tố cho sản xuất có lúc còn chưa kịp thời; Thể hiện sự kiểm tra, đôn đốc xử lý chưa được kiên quyết và thường xuyên.

+ Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

+ Công tác nắm bắt và quản lý tình hình chính trị tư tưởng của CB-CNV ở một số đơn vị có nơi có lúc chưa sâu sát. Một số đơn vị trong Công ty thực hiện chế độ thông tin, phản ánh, chấp hành chế độ báo cáo chưa kịp thời.

+ Việc triển khai một số nội dung công việc trong năm còn chậm như: Quyết toán một số hạng mục, dự án đã đưa vào khai thác sử dụng tại Công ty TNHH MTV X20 Nam Định; Đầu tư bổ sung thiết bị cho ngành In – Nhuộm; công tác khai thác đất tại Phủ Lý, Hà Nam; xác định chủ quyền đất tại Quảng Xương, Thanh Hóa.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors

Bước sang năm 2018 Công ty có được những thuận lợi cơ bản từ kết quả đạt được của năm 2017 và các năm qua, cũng như sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ tạo điều kiện về mọi mặt của Thủ trưởng BQP, Thủ trưởng TCHC và các cơ quan chức năng của Bộ và Tổng cục. Tuy nhiên năm 2018 cũng dự báo sẽ gặp không ít khó khăn, thách thức như: Hàng quốc phòng thay đổi cơ chế tạo nguồn; Xu hướng dật may trên tất cả các thị trường đều bị giảm giá trong khi chi phí bảo hiểm tăng; Chi phí quản lý của Công ty vẫn còn lớn, tỷ lệ lao động gián tiếp cao, giá thành cao làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm Công ty trên thị trường; Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động SX-KD năm 2018. Tình hình trên đòi hỏi HĐQT phải từng bước đổi mới toàn diện, phù hợp với việc xây dựng kế hoạch năm 2018 và chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn 2025. Trên cơ sở đó, HĐQT cùng với Ban Quản lý điều hành Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty quyết tâm vượt qua khó khăn, chung một mục tiêu để xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững.

Về thị trường trong năm 2018 và các năm tới, phấn đấu giữ ổn định thị trường hiện có, phát triển thêm một số thị trường mới trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí: chất lượng, tiến độ và giá cả; tìm mọi giải pháp để khôi phục và giữ ổn định các khách hàng, nguồn hàng truyền thống và có hiệu quả cao thông qua việc cải tiến nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm, đầu tư nghiên cứu thiết kế mẫu và chăm sóc khách hàng (Đầu năm 2018, Công ty đã thành lập và ra mắt Trung tâm Mẫu một thời trang, tạo tiền đề cho sự xây dựng và phát triển thương hiệu tại thị trường nội địa trong thời gian tới). Có chủ trương giải pháp cụ thể phát triển mạnh hàng kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững khi hàng Quốc phòng có xu hướng giảm dần trong các năm tới. Về hàng xuất khẩu, trên cơ sở khách hàng hiện có, tìm kiếm thêm khách hàng mới vào các thị trường tiềm năng và có giá trị cao (Đầu năm 2018, Công ty đã ký hợp đồng cung cấp trọn bộ Quân phục cho Quân đội Philippines – Công ty thực hiện trọn khâu từ: Dệt, nhuộm, in và may); Triển khai thành công các đơn hàng theo hình thức

		khoán (nếu có)						
1	Phạm Văn Đô	-	Chủ tịch HĐQT	036065000235	24/07/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	5.800	0,03%
2	Hoàng Sỹ Tâm	-	Phó CT HĐQT, Tổng giám đốc	038070000094	6/7/2015	CA Hà nội	2.300	0.01%
3	Hà Chí Khoa	-	TV HĐQT, Phó TGD	025067000044	16/04/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	2.200	0,01%
4	Phạm Văn Đông	-	TV HĐQT, Phó TGD	019071000027	17/12/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	6.300	0,04%
5	Chu Văn Đệ	-	TV HĐQT, Phó TGD	162627715	18/11/2013	CA Nam Định	5.700	0.03%
6	Tô Thị Kim Tuyến	-	TV HĐQT, Kế toán trưởng	011497096	21/11/2011	Công an Hà Nội	4.800	0.03%
7	Đỗ Thanh Tùng	-	TV HĐQT	08085096	15/07/2016	Tổng cục Hậu cần/ Bộ Quốc phòng	0	0%
8	Ngô Thị Hoa	-	Trưởng Ban Kiểm soát	012655158	24/10/2013	CA Hà nội	1.300	0.01%

9	Nguyễn Thị Hương	-	TV Ban Kiểm soát	011893134	12/5/2010	CA Hà Nội	10.100	0.06%
10	Ngô Thị Thu Hòa	-	TV Ban Kiểm soát	168204589	18/02/2004	CA Hà Nam	700	0.004%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/*Listing the committees of the Board of Directors and members of each committee*): Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessment on the Board of Directors, specifying the number of meetings, contents and results of Board of Directors meetings*.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức 7 cuộc họp và ban hành 11 nghị quyết làm căn cứ để Tổng giám đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng thủ tục trình tự, các nội dung được thông qua với tỷ lệ đồng thuận cao.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of independent members of the Board of Directors*. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/*Activities of the committees of the Board of Directors*: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*assessment of activities of the committees of the Board of Directors, specifying the number of meetings of each committee, contents and results of the meetings*): Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/*List of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. List of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year*: Không có

2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/*list of members of the Board of Supervisors, percentages of ownership in voting shares and other securities issued by the company*).

Năm 2017, Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 3 thành viên:

+ Bà Ngô Thị Hoa: Trưởng ban kiểm soát sở hữu 1.300 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

+ Bà Nguyễn Thị Hương: Thành viên ban kiểm soát sở hữu 10.100 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

+ Bà Ngô Thị Thu Hòa: Thành viên ban kiểm soát sở hữu 700 cổ phiếu chiếm tỷ

lệ 0,005% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Board of Supervisors*: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessment of the Board of Supervisors, specifying the number of meetings, contents and results of the Board of Supervisors meetings*).

Trong năm 2017, hoạt động chính của Ban Kiểm soát như sau:

- BKS giám sát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và hệ thống quản lý của Công ty trong việc chấp hành Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của ĐHCĐ năm 2017.

- Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị thành viên trong Công ty.

- Hàng quý, BKS tiếp nhận báo cáo tài chính và những tài liệu, báo cáo khác liên quan từ các phòng nghiệp vụ theo yêu cầu của BKS để thẩm định, xem xét các chỉ số, tỷ trọng.

- Định kỳ, BKS tiến hành họp, thảo luận những vấn đề cần góp ý với HĐQT, cùng thống nhất ý kiến nhận xét đánh giá hoạt động của công ty.

- Tham gia tất cả các cuộc họp định kỳ và giao ban của Ban điều hành và HĐQT. Thông qua đó nắm bắt và tham gia đóng góp ý kiến vào các quyết sách trong hoạt động SXKD, các quyết định đầu tư, sửa đổi bổ sung quy chế, quy định quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Điều hành.

- Cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo tới HĐQT, BDH để được xử lý kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Transactions, remunerations and interests of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/*Salary, rewards, remuneration and benefits*: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ/*Salary, rewards, remuneration and other benefits and expenses for each member of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director and General Director and managers. Values of such remuneration, benefits and expenses shall be disclosed in details for each person. Non-material benefits or interests which have not been/cannot be quantified by cash shall be listed and accounted for sufficiently*).

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Lương	Phụ cấp trách nhiệm	Tổng thu nhập
1	Phạm Văn Đô	Chủ tịch HĐQT	462,105,534	44,112,033	506,217,566

2	Hoàng Sỹ Tâm	Phó CT HĐQT, Tổng giám đốc	393,895,438	37,538,200	431,433,639
3	Hà Chí Khoa	TV HĐQT, Phó TGD	354,964,414	33,411,259	388,375,673
4	Phạm Văn Đông	TV HĐQT, Phó TGD	350,961,934	33,417,299	384,379,232
5	Chu Văn Đệ	TV HĐQT, Phó TGD	345,998,296	28,893,662	374,891,958
6	Tô Thị Kim Tuyền	TV HĐQT, Kế toán trưởng	295,877,350	26,932,786	322,810,136
7	Đỗ Thanh Tùng	TV HĐQT	265,365,020	24,623,778	289,988,798
8	Ngô Thị Hoa	Trưởng Ban Kiểm soát	82,198,220	7,121,330	89,319,550
9	Nguyễn Thị Hương	TV Ban Kiểm soát	90,266,921	8,234,314	98,501,235
10	Ngô Thị Thu Hòa	TV Ban Kiểm soát	104,408,160	9,577,738	113,985,898

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ *Transactions of internal shareholders*: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/*Information about share transactions of the members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director), Chief Accountant, managers, Company Secretary, major shareholders and the affiliated persons*).

Trong năm 2017, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders*: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/*Information about the contracts, or transactions that Company's members of the Board of Supervisors, Director (General Director), managers and affiliated persons entered into or executed in the year with the company, subsidiaries, other companies in which the company hold the control rights*: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of regulations on corporate governance*: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công

ty/Clearly specify the contents which have not been implemented in accordance to the law on corporate governance. Reasons, solutions and remediation plans/plans to improve efficiency in corporate governance).: Trong năm 2017, Công ty cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH
Phạm Văn Đô